**Tiết : 18**

**BÀI 4: SỬ DỤNG CÁC HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức:**

- Biết cách sử dụng một số hàm cơ bản như: Sum, Average, Max, Min

- Viết đúng cú pháp, sử dụng các hàm để tính toán kết hợp các số và địa chỉ, cũng như địa chỉ các khối trong công thức

**2. Kĩ năng:**

- Rèn lưuyện kĩ năng sử dụng hàm cơ bản trong chương trình bảng tính

**3. Thái độ:**

**-** Thái độ học tập nghiêm túc, yêu thích môn học.

**4. Phát triển năng lực:**

- Năng lực tự học, thực hành

- Năng lực giải quyết vấn đề

- Năng lực sáng tạo

- Năng lực sử dụng CNTT

- Năng lực sử dụng ngôn ngữ

- Năng lực giao tiếp

**II. CHUẨN BỊ**

**1.Chuẩn bị của giáo viên:**

- Giáo án, Sách giáo khoa, máy tính điện tử.

**2. Chuẩn bị của học sinh:**

- Sách giáo khoa, viết, vở, thước kẻ.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

1. **Ổn định tổ chức: 1’**
2. **Kiểm tra bài cũ : 5’**

**GV:** Hàm trong chương trình bảng tính là gì ? Nêu các bước sử dụng hàm?

**Hs:** Hàm là công thức được định nghĩa từ trước. Hàm được sử dụng để thực hiện tính toán theo công thức với các giá trị dữ liệu cụ thể.

**HS:** Nêu các bước sử dụng hàm

**Hs:** có 4 bước

B1: Chọn ô cần nhập

B2: Gõ dấu =

B3: Nhập hàm theo đúng cú pháp

B4: nhấn Enter kết thúc

**3. Dạy học bài mới:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Giáo viên** | **Học sinh** | **Nội dung ghi bảng** |
| ***Hoạt động 1:Giới thiệu một số hàm trong chương trình bảng tính (25')*** | | |
| **GV:**Tìm hiểu hàm tính tổng.  - Cú pháp:SUM(a,b,c…)  Trong đó: Các biến a,b,c … được đặt cách nhau bởi dấy phẩy là các số hay địa chỉ của ô. Số lượng các biến là không giới hạn.  **GV:**Chức năng của hàm là gì? Cho ví dụ?  **GV:**Tìm hiểu hàm tính trung bình cộng.  - Cú pháp:  AVERAGE(a,b,c…)  **GV:** a,b,c… gọi là gì.  **GV:** Nêu chức năng của chúng?  **GV:** Lấy ví dụ:  AVERAGE(15,24,45);  Hãy cho một số ví dụ khác?  **GV:**Tìm hiểu hàm xác định giá trị lớn nhất.  Giáo viên đưa ra Ví dụ:  MAX( 45,56,65,24);  **GV:** Hãy trình bày cú pháp?  **GV:** Nêu chức năng?  **GV:**Tìm hiểu hàm xác định giá trị nhỏ nhất.  **GV:** Hãy trình bày cú pháp?  **GV nói:** Chức năng: cho kết quả là giá trị nhỏ nhất trong các biến. | **HS:** Học sinh chú ý lắng nghe ghi nội dung chính.  **HS:** Suy nghĩ nêu các chức năng và cho ví dụ.  **HS:** Học sinh trả lời theo yêu cầu của giáo viên:  a,b,c… gọi là các biến  **HS:** Cho kết quả là giá trị trung bình của các dữ liệu số trong các biến.  **HS:** Tự lấy ví dụ khác.  **HS:** Học sinh quan sát ghi bài  **HS :** Trả lời Max(a,b,c…);  **HS** Cho kết quả là giá trị lớn nhất trong các biến.  **HS:**Học sinh chú ý lắng nghe và ghi nhớ nội dung.  **HS**: Suy nghĩ trả lời và ghi nhớ nội dung chính. | **3, Một số hàm trong chương trình bảng tính:**  **a) Hàm tính tổng:**  ***- Cú pháp:***  SUM(a,b,c…)  Trong đó: Các biến a,b,c … được đặt cách nhau bởi dấy phẩy là các số hay địa chỉ của ô.  - Chức năng: Cho kết quả là tổng các dữ liệu số trong các biến.  ***Ví dụ:***  =SUM(15,24,45);  .**b) Hàm tính trung bình cộng:**  ***- Cú pháp***:  AVERAGE(a,b,c…)  a,b,c… gọi là các biến  - Chức năng: Cho kết quả là giá trị trung bình của các dữ liệu số trong các biến  ***Ví dụ:***  AVERAGE(15,24,45);  **c) Hàm xác định giá trị lớn nhất:**  ***- Cú pháp:***  MAX(a,b,c…);  ***- Chức năng:*** Cho kết quả là giá trị lớn nhất trong các biến.  ***Ví dụ:***  MAX( 45,56,65,24);  **d) Hàm xác định giá trị nhỏ nhất:**  - Cú pháp:  MIN(a,b,c...);  - Chức năng: cho kết quả là giá trị nhỏ nhất trong các biến. |

**4. Củng cố (13')**

- Hãy nêu cú pháp và chức năng của các hàm cơ bản: SUM, AVERAGE, MAX, MIN

- Cho HS làm phiếu bài tập thực hành trên máy

**5. Dặn dò (1')**

- Học bài kết hợp SGK

- Chuẩn bị bì thực hành số 4

**IV. BỔ SUNG VÀ RÚT KINH NGHIỆM**

———»🖎🖎🕮✍✍«———